

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỎ CÀY NAM
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2022/HS-ST
Ngày 27-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM, TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Dân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Ngô Bá Đức.

2. Ông Phạm Văn Nam.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Mai, Thư ký Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Đông Hải - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 26, 27 tháng 12 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 38/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 44/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Huỳnh T D, sinh năm: 2002, nơi sinh: tại tỉnh Bến Tre. Nơi cư trú: Ấp TA, xã MĐ, huyện M, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: V Nam; con ông Huỳnh Văn H, sinh năm: 1980 và bà Nguyễn Thị Hồng Đ, sinh năm: 1980; vợ: Võ Ngọc B T, con: có 01 người con sinh năm 2021; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thạch V, sinh năm: 1986, nơi sinh: tại tỉnh Bến Tre. Nơi cư trú: Ấp TH, xã MĐ, huyện M, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: V Nam; con ông Nguyễn Văn K, sinh năm: 1966 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1968; vợ: Phạm Thị M, con: có 02 người con sinh năm 2010 và năm 2018; tiền án: Không; tiền sự: Có 01 tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 82/QĐ-XPVPHC ngày 16 tháng 4 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã HM, huyện M, tỉnh Bến Tre xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép, đã nộp phạt; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

3. Đoàn Trung T, sinh năm: 1983, nơi sinh: tại tỉnh Bến Tre. Nơi cư trú: Ấp TT, xã HM, huyện M, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: V Nam; con ông Đoàn

Tấn L, sinh năm: 1946 và bà Phan Thị H, sinh năm 1946; vợ: Hồ Thị Trúc L, con: có 02 người con sinh năm 2015 và năm 2018; tiền án: Không; tiền sự: Có 01 tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 12/QĐ-XPVPHC ngày 10 tháng 3 năm 2021 của Trưởng Công an xã Thới Thạnh, huyện Thạnh L, tỉnh Bến Tre xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép, đã nộp phạt; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

4. Lê Quốc V, thị trấn BM, huyện TP, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: V Nam; con ông Lê Văn T, sinh năm: 1962 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1964; vợ: Lê Mỹ T, con: có 02 người con sinh năm 2019 và năm 2021; tiền án: Không; tiền sự: Có 01 tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 81/QĐ-XPVPHC ngày 16 tháng 4 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã HM, huyện M, tỉnh Bến Tre xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép, đã nộp phạt; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

5. Nguyễn Hữu Đ, sinh năm: 1996, nơi sinh: tại tỉnh Bến Tre. Nơi cư trú: Ấp TA, xã MĐ, huyện M, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: V Nam; con ông Nguyễn Văn M, sinh năm: 1962 và bà Hà Thị P, sinh năm: 1963; vợ, con: chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

6. Nguyễn Minh L, sinh năm: 1994, nơi sinh: tại tỉnh Bến Tre. Nơi cư trú: Ấp TP, xã MĐ, huyện M, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: V Nam; con ông Nguyễn Tấn L (đã chết) và bà Ngô Thị Trúc M, sinh năm 1956; vợ: Trần Lê Khánh V, con: có 01 người con sinh năm 2022; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

7. Phan Thái B, sinh năm: 1980, nơi sinh: tại tỉnh Bến Tre. Nơi cư trú: Ấp M, xã MĐ, huyện M, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: V Nam; con ông Phan Hồng S (đã chết) và bà Võ Thị B, sinh năm 1957; vợ: Đỗ Thị V, con: có 01 người con sinh năm 2016; tiền án: Không; tiền sự: Có 01 tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 86/QĐ-XPVPHC ngày 16 tháng 4 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã HM, huyện M, tỉnh Bến Tre xử phạt 200.000 đồng về hành vi gây mất trật tự khu dân cư, đã nộp phạt; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Hà Hoàng G, sinh năm: 1989.

Nơi cư trú: Ấp TA, xã MĐ, huyện M, tỉnh Bến Tre (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

2. Anh Nguyễn Văn L, sinh năm: 1981.

Nơi cư trú: Ấp TA, xã MĐ, huyện M, tỉnh Bến Tre (Có mặt).

3. Anh Bùi Tấn R, sinh năm: 1989.

Nơi cư trú: Ấp TM, xã MĐ, huyện M, tỉnh Bến Tre (Có mặt).

4. Anh Bùi Tấn D, sinh năm: 1978.

Nơi cư trú: Ấp TM, xã MĐ, huyện M, tỉnh Bến Tre (Có mặt).

5. Anh Đặng Phú Q, sinh năm: 1992.

Nơi cư trú: Ấp NM, xã MĐ, huyện M, tỉnh Bến Tre (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

6. Chị Huỳnh Minh T, sinh ngày: 07/8/2004.

Nơi cư trú: Ấp TP, xã MĐ, huyện M, tỉnh Bến Tre (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

7. Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1978.

Nơi cư trú: Ấp BK, xã PK, huyện TP, tỉnh Bến Tre (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

8. Chị Nguyễn Thị Cẩm T, sinh năm: 1997.

Nơi cư trú: Ấp BS, xã NĐ, huyện M, tỉnh Bến Tre (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

9. Chị Đỗ Thị V, sinh năm: 1984.

Nơi cư trú: Ấp HM, xã MĐ, huyện M, tỉnh Bến Tre (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Bà Hà Thị P, sinh năm: 1963.

Nơi cư trú: Ấp TA, xã MĐ, huyện M, tỉnh Bến Tre (Vắng mặt).

2. Chị Nguyễn Thị Hồng Đ, sinh năm: 1980.

Nơi cư trú: Ấp TA, xã MĐ, huyện M, tỉnh Bến Tre (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 02/6/2021, Huỳnh T D gọi điện thoại cho Phan Thái B hỏi mượn nhà B (quán cà phê BV) thuộc ấp TM, xã MĐ, huyện M, tỉnh Bến Tre để làm địa điểm tổ chức đánh bạc thì được B đồng ý. Đến khoảng 10 giờ ngày 03/6/2021, D mang theo số tiền 4.000.000 đồng và bộ dụng cụ lắc tài xỉu (gồm: 03 hột xí ngầu, 01 đĩa sành và 01 nắp nhựa quán băng keo đen) đến quán của B để tổ chức đánh bạc ăn thua bằng tiền. Lúc này, D thấy có Nguyễn Thạch V, Lê Quốc V, Nguyễn Hữu Đ và Nguyễn Minh L ở quán của B nên rủ cùng tham gia đánh bạc do D làm cái thì được V và L đồng ý nên cùng D đi vào khu vực nhà sau của B thực hiện việc đánh bạc. D trực tiếp làm cái, lắc tài xỉu và thu, chi tiền khi có kết quả thắng thua cho những người tham gia đặt cược. Hình thức chơi được quy định bên tay phải D là “Tài” (ký hiệu chữ “T”) và bên tay trái D là “Xỉu” (ký hiệu chữ “X”) trên nền gạch. Số tiền tham gia đặt cược mỗi ván thấp nhất là

50.000 đồng, cao nhất là 1.000.000 đồng, khi hai bên tài và xỉu chênh lệch nhau không quá 1.000.000 đồng thì mới mở ván. Kết quả thắng, thua quy định như sau: Nếu lắc các mặt trên của 03 hột xí ngẫu tổng số từ 03 đến 10 điểm là “Xiu” thì người đặt “Tài” thua, nếu kết quả từ 11 đến 18 điểm là “Tài” thì người đặt “Xiu” thua với số tiền đặt tương ứng. Ngoài ra, nếu kết quả “bảo tài” (03 hột xí ngẫu đều có 04 điểm, 05 điểm hoặc 06 điểm) thì D lấy hết số tiền đặt bên “xiu” và ngược lại, nếu kết quả “bảo xỉu” (03 hột xí ngẫu đều có 01 điểm, 02 điểm hoặc 03 điểm) thì D lấy hết số tiền đặt bên “tài”. Sau đó, V và Đ cũng vào tham gia. Ngoài ra, quá trình đánh bạc còn có một số người khác đến tham gia đặt cược một vài ván, trong đó có Hà Hoàng G, Nguyễn Văn L và Đoàn Trung T, những người còn lại không xác định được nhân thân, địa chỉ và không biết cụ thể bao nhiêu người. Đến 14 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện M, tỉnh Bến Tre phát hiện, lập biên bản sự việc và thu giữ tang vật. Tại hiện trường có mặt 15 người gồm: Huỳnh T D, Nguyễn Thạch V, Nguyễn Minh L, Lê Quốc V, Nguyễn Hữu Đ, Đoàn Trung T, Hà Hoàng G, Nguyễn Văn L, Phan Thái B, Bùi Tấn D, Bùi T H, Đặng L Quý, Huỳnh Minh T, Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Thị Cẩm T.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

- Thu tại chiếu bạc: Tiền V Nam 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng), 01 bộ tài xỉu (gồm: 03 hột xí ngẫu, 01 đĩa sành và 01 nắp nhựa màu đen).

- Tạm giữ trên người của những người có mặt tại hiện trường gồm:

- + Tạm giữ của Huỳnh T D: Tiền V Nam 13.200.000 đồng (Đ cầm trên tay phải); tiền V Nam 50.000.000 đồng (trong túi quần phía trước bên trái của D); 01 (một) điện thoại di động nhãn Iphone 11 Pro Max, màu xanh, màn hình cảm ứng, số Imei: 353897109424590 có gắn sim 0369650053 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, bàn phím, màu đen, số Imei: 352055020507891.

- + Tạm giữ của Nguyễn Thạch V: Tiền V Nam 400.000 đồng (trong túi áo phía bên trái); tiền V Nam 18.000.000 đồng (trong túi quần trước bên phải) và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A02S, màu đen, màn hình cảm ứng, số Imei 1: 352845141930067, số Imei 2: 353051561930062.

- + Tạm giữ của Đoàn Trung T: 01 (một) điện thoại Nokia, bàn phím, màu trắng đỏ, đen, số Imei: 357740106234909.

- + Tạm giữ của Lê Quốc V: Tiền V Nam 240.000 đồng (trong túi quần phía trước bên trái) và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 ProMax, màu đen, màn hình cảm ứng, số Imei: 353901104192606.

- + Tạm giữ của Nguyễn Hữu Đ: Tiền V Nam 100.000 đồng (Đ cầm trên tay trái) và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen bị mất nguồn, màn hình bị vỡ nên không kiểm tra được số Imei.

- + Tạm giữ của Nguyễn Minh L: Tiền V Nam 100.000 đồng (trong túi quần phía sau bên trái); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu đỏ, số Imei:

356575105723069 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu đỏ, màn hình cảm ứng, số Imei: 359169070039821.

+ Tạm giữ của Hà Hoàng G: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu đen, màn hình cảm ứng, số Imei 1: 86757504051947501, số Imei 2: 86757504051948301 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Tab A06, màn hình cảm ứng, số Imei: 355755086274440.

+ Tạm giữ của Nguyễn Văn L: Tiền V Nam 800.000 đồng (trong túi quần phía sau bên phải); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A11, màu đen, màn hình cảm ứng, số Imei 1: 356416111729040, số Imei 2: 356417111729048 và 01 (một) điện thoại Nokia bàn phím, màu xanh, số Imei: 355812098379943.

+ Tạm giữ của Bùi Tấn D: Tiền V Nam 600.000 đồng (trong túi quần sau bên phải).

+ Tạm giữ của Nguyễn Văn Đ: Tiền V Nam 25.600.000 đồng (trong túi quần sau bên trái) và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung, màu xanh, màn hình cảm ứng, số Imei: 356347112268813.

+ Tạm giữ của Bùi T H: Tiền V Nam 900.000 đồng (trong túi quần phía trước bên trái); tiền V Nam 24.600.000 đồng (trong túi quần phía sau bên phải) và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A11, màu trắng, màn hình cảm ứng, số Imei 1: 355629113044066, số Imei 2: 355630113044064.

+ Tạm giữ của Đặng L Quý: Tiền V Nam 18.500.000 đồng (trong túi quần trước bên phải) và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, số Imei: 353094102773476.

+ Tạm giữ của Nguyễn Thị Cẩm T: Tiền V Nam 2.550.000 đồng (trong bóp da mang theo) và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màn hình cảm ứng, số Imei: 352978093277367.

+ Tạm giữ của Huỳnh Minh T: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, màu vàng, số Imei: 355347080970102.

+ Riêng đối với Đỗ Thị V tuy không có mặt tại hiện trường nhưng do chị V là vợ của Phan Thái B nên khi lập biên bản sự việc Công an đã mời tham dự và tạm giữ các tài sản của chị V gồm: Tiền V Nam 1.500.000 đồng; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, màu xanh, số Imei: 351406669581757 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, loại bàn phím, số Imei: 356819635762464.

- Kiểm tra xung quanh hiện trường tạm giữ:

+ 01 (một) xe mô tô hai bánh, biển số 63B3-818.79, nhãn hiệu Honda, số loại: Airblade, màu sơn: đỏ - đen, số khung: 6319HZ045455, số máy: JF63E2271839 của Hà Hoàng G.

+ 01 (một) xe mô tô hai bánh, biển số 71B1-178.73, nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn: đen - trắng, số khung: C640BY501759, số máy: 5C64-501762 của Nguyễn Văn L.

+ 01 (một) xe mô tô hai bánh, biển số 59X2-059.51, nhãn hiệu Honda, số loại: Airblade, màu sơn: đen - bạc, số khung: 4AY-120772, số máy: 27E-0123689 của Bùi T H.

+ 01 (một) xe mô tô hai bánh, biển số 71B3-325.55, nhãn hiệu xe Honda, số loại SH 150i, màu sơn: trắng - đen, số khung: 2515GY017831, số máy: KF26E0017695 của Đặng L Quý.

+ 01 (một) xe mô tô hai bánh, biển số 71B4-104.82, nhãn hiệu Honda, số loại: Vario, màu sơn: xanh - đen, số khung: 4114KK678466, số máy: KF41E1681153 của Đỗ Thị V.

+ 01 (một) xe mô tô hai bánh, biển số 51F5-5689, nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn: đỏ, số khung: NF110M-0014648, số máy: NF110ME-0014648 của Nguyễn Thạch V.

+ 01 (một) xe mô tô hai bánh, biển số 60B7-321.76, nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, màu sơn: xanh - bạc, số khung: 0610FY023462, số máy: G3D4E-023471 của Lê Quốc V.

+ 01 (một) xe mô tô hai bánh, biển số 71B3-828.12, nhãn hiệu Honda, số loại: Future Fi, màu sơn: xanh - bạc, số khung: RLHJC7633JZ074550, số máy: JC76E0407836 của Huỳnh T D.

- Ngoài ra, trong quá trình điều tra Huỳnh T D tự nguyện giao nộp tiền V Nam 400.000 đồng (số tiền có được do D thắng bạc mà H đã mua đồ ăn dùm D) và Nguyễn Hữu Đ giao nộp tiền V Nam 200.000 đồng (tiền dùng vào việc đánh bạc mà Đ đã vứt bỏ mất).

Qua quá trình điều tra xác định được những người trực tiếp tham gia đánh bạc gồm có: Huỳnh T D, Nguyễn Thạch V, Lê Quốc V, Đoàn Trung T, Nguyễn Hữu Đ, Nguyễn Minh L, Hà Hoàng G và Nguyễn Văn L. Cụ thể:

- Huỳnh T D: Mang theo số tiền 4.000.000 đồng và bộ dụng cụ lắc tài xỉu đến quán của Phan Thái B, làm cái lắc liên tục nhiều ván đến khi bị bắt quả tang. Tổng số tiền thu giữ trên người D là 63.200.000 đồng (gồm: thu trên tay phải của D 13.200.000 đồng là tiền dùng đánh bạc và thắng bạc; thu trong túi quần 50.000.000 đồng là tiền không sử dụng vào mục đích đánh bạc mà dùng để trả nợ cho Phạm Thái Tất). Ngoài ra, D xác định quá trình đánh bạc lắc ra bốn lần bảo thắng được số tiền 1.300.000 đồng và đã đưa cho H mua đồ ăn, trả tiền nước uống dùm D (H đã mua đồ ăn dùm D hết 400.000 đồng). D xác định tổng số tiền dùng đánh bạc và thắng bạc có được là 14.500.000 đồng.

- Nguyễn Thạch V: Mang theo số tiền 21.000.000 đồng, V lấy ra 3.000.000 đồng để trong túi áo bên trái dùng để đánh bạc, còn lại 18.000.000 đồng để trong túi quần trước bên phải không sử dụng vào mục đích đánh bạc mà để trả nợ cho Phan Minh Trí. V tham gia chơi từ đầu cho đến khi bị bắt quả tang, V xác định đã đặt cược khoảng 15 ván, mỗi ván từ 100.000 đồng đến 300.000 đồng và thua hết số tiền

2.600.000 đồng, còn lại 400.000 đồng bị thu giữ khi bị bắt quả tang. Quá trình đánh bạc, V thấy D lắt lên “bảo” nhiều lần và đưa thắng tiền bảo cho H.

- Lê Quốc V: Mang theo số tiền 1.240.000 đồng dùng để đánh bạc, tham gia chơi từ khoảng 13 giờ đến khi bị bắt quả tang, chơi nhiều ván mỗi ván đặt 100.000 đồng và thua hết số tiền 1.000.000 đồng, còn lại 240.000 đồng bị thu giữ khi bị bắt quả tang.

- Đoàn Trung T: Mang theo số tiền 1.200.000 đồng dùng để đánh bạc, tham gia chơi từ khoảng 14 giờ, mỗi ván đặt từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng, chơi khoảng 10 phút thì thua hết số tiền 1.200.000 đồng nên nghỉ và ngồi xem đến khi bị bắt quả tang.

- Nguyễn Hữu Đ: Mang theo số tiền 11.200.000 đồng, sử dụng 700.000 đồng tiền của cá nhân Đ cầm trên tay dùng để đánh bạc, còn lại 10.500.000 đồng là tiền của bà Hà Thị P (là mẹ ruột của Đ nhờ đi giao tiền hội nên không sử dụng để đánh bạc). Đ tham gia chơi từ khoảng 12 giờ, đặt nhiều ván, mỗi ván đặt từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng, thua D hết số tiền 300.000 đồng. Đến ván cuối đặt 100.000 đồng thì bị bắt quả tang thu trên chiếu bạc. Khi bỏ chạy, Đ vứt bỏ hết tiền trên người, chỉ còn lại số tiền 100.000 đồng cầm trên tay và bị thu giữ.

- Nguyễn Minh L: Mang theo số tiền 600.000 đồng, lấy ra 500.000 đồng dùng để đánh bạc, còn 100.000 đồng để mua thuốc hút. Tham gia chơi từ đầu, đặt nhiều ván, mỗi ván đặt từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng, đặt ván cuối trước ván bị bắt quả tang, thua hết số tiền 500.000 đồng nên nghỉ không đặt cược nữa. Khi bị bắt quả tang đã tạm giữ số tiền 100.000 đồng trong túi quần của L. Quá trình đánh bạc, L thấy D lắt lên “bảo” nhiều lần và đưa thắng tiền bảo cho H.

- Hà Hoàng G: Mang theo số tiền 150.000 đồng dùng để đánh bạc, đặt 02 ván thì thua hết số tiền 150.000 đồng nên nghỉ không tham gia nữa, khoảng 15 phút sau thì bị bắt quả tang.

- Nguyễn Văn L: Mang theo số tiền 850.000 đồng, dùng 50.000 đồng đặt 01 ván duy nhất, kết quả bị thua nên nghỉ không tham gia nữa, khoảng 15 phút sau thì bị bắt quả tang.

Tại Cáo trạng số: 38/CT-VKSMCN ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre để xét xử đối với các bị cáo Huỳnh T D, Nguyễn Thạch vũ, Đoàn Trung T, Lê Quốc V, Nguyễn Hữu Đ, Nguyễn Minh L, Phan Thái B về “Tội đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Huỳnh T D, Nguyễn Thạch V, Đoàn Trung T, Lê Quốc V, Nguyễn Hữu Đ, Nguyễn Minh L, Phan Thái B giữ nguyên lời khai như trong quá trình điều tra, truy tố và thừa nhận hành vi đã thực hiện theo nội dung bản cáo trạng, tại phiên tòa các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; người có quyền

lợi, nghĩa vụ liên quan anh Bùi Tấn D, anh Bùi T H và anh Nguyễn Văn L giữ nguyên lời khai như trong quá trình điều tra; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Hà Hoàng G, anh Đặng L Quý, anh Nguyễn Văn Đ, chị Đỗ Thị V, chị Huỳnh Minh T và chị Nguyễn Thị Cẩm T giữ nguyên lời khai như trong quá trình điều tra và có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt; người làm chứng bà Hà Thị P và chị Nguyễn Thị Hồng Đ vắng mặt tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về vụ án, cho rằng: Việc truy tố hành vi của các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên bảo lưu toàn bộ nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Huỳnh T D, Nguyễn Thạch V, Đoàn Trung T, Lê Quốc V, Nguyễn Hữu Đ, Nguyễn Minh L, Phan Thái B phạm “Tội đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Huỳnh T D từ 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng) đến 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng).

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Thạch V từ 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng) đến 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều 58 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Đoàn Trung T từ 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) đến 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng).

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Lê Quốc V từ 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) đến 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng).

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Đ từ 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) đến 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Minh L từ 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) đến 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Phan Thái B từ 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng) đến 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, tỉnh Bến Tre trả cho:

+ Hà Hoàng G: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu đen, màn hình cảm ứng, số Imei 1: 86757504051947501, số Imei 2: 86757504051948301; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Tab A06, màn hình cảm ứng, số Imei: 355755086274440 và 01 (một) xe mô tô hai bánh, biển số 63B3-818.79, nhãn hiệu Honda, số loại: Airblade, màu sơn: đỏ - đen, số khung: 6319HZ045455, số máy: JF63E2271839.

+ Bùi Tấn D: Tiền V Nam 600.000 đồng.

+ Nguyễn Văn Đ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màn hình cảm ứng và tiền V Nam 25.600.000 đồng.

+ Nguyễn Văn L: Tiền V Nam 800.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A11, màu đen, màn hình cảm ứng, số Imei 1: 356416111729040, số Imei 2: 356417111729048; 01 (một) điện thoại Nokia bàn phím, màu xanh, số Imei: 355812098379943 và 01 (một) xe mô tô hai bánh, biển số 71B1-178.73, nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn: đen - trắng, số khung: C640BY501759, số máy: 5C64-501762.

+ Bùi T H: Tiền V Nam 24.600.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A11, màu trắng, màn hình cảm ứng, số Imei 1: 355629113044066, số Imei 2: 355630113044064 và 01 (một) xe mô tô hai bánh, biển số 59X2-059.51, nhãn hiệu Honda, số loại: Airblade, màu sơn: đen - bạc, số khung: 4AY-120772, số máy: 27E-0123689.

+ Đặng L Quý: Tiền V Nam 18.500.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, số Imei: 353094102773476 và 01 (một) xe mô tô hai bánh, biển số 71B3-325.55, nhãn hiệu xe Honda, số loại SH 150i, màu sơn: trắng - đen, số khung: 2515GY017831, số máy: KF26E0017695.

+ Nguyễn Thị Cẩm T: Tiền V Nam 2.550.000 đồng và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màn hình cảm ứng, số Imei: 352978093277367.

+ Đỗ Thị V: Tiền V Nam 1.500.000 đồng; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, màu xanh, số Imei: 351406669581757; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, loại bàn phím, số Imei: 356819635762464 và 01 (một) xe mô tô hai bánh, biển số 71B4-104.82, nhãn hiệu Honda, số loại: Vario, màu sơn: xanh - đen, số khung: 4114KK678466, số máy: KF41E1681153.

+ Huỳnh Minh T: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, màu vàng, số Imei: 355347080970102.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Tiền V Nam 16.140.000 đồng (gồm: 600.000 đồng tiền thu tại chiếu bạc; 14.500.000 đồng tiền D thắng bạc; 400.000 đồng tiền thu của Nguyễn Thạch V; 100.000 đồng tiền thu của Nguyễn Minh L; 240.000 đồng tiền thu của Lê Quốc V; 300.000 đồng thu của Nguyễn Hữu Đ).

Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ tài xỉu (gồm: 03 hột xí ngầu, 01 đĩa sành và 01 nắp nhựa màu đen).

Trả lại cho bà Nguyễn Thị Hồng Đ (là mẹ ruột của Huỳnh T D): 01 (một) điện thoại di động nhãn Iphone 11 Pro Max, màu xanh, màn hình cảm ứng, số Imei: 353897109424590 có gắn sim 0369650053.

Trả lại cho bị cáo Huỳnh T D: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, bàn phím, màu đen, số Imei: 352055020507891.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thạch V: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A02S, màu đen, màn hình cảm ứng, số Imei 1: 352845141930067, số Imei 2: 353051561930062.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh L: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu đỏ, số Imei: 356575105723069 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu đỏ, màn hình cảm ứng, số Imei: 359169070039821.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hữu Đ: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen bị mất nguồn, màn hình bị vỡ nên không kiểm tra được số Imei.

Trả lại cho bị cáo Đoàn Trung T: 01 (một) điện thoại Nokia, bàn phím, màu trắng - đỏ - đen, số Imei: 357740106234909.

Tiếp tục tạm giữ: Tiền V Nam 50.000.000 đồng và 01 (một) xe mô tô hai bánh, biển số 71B3-828.12, nhãn hiệu Honda, số loại: Future Fi, màu sơn: xanh - bạc, số khung: RLHJC7633JZ074550, số máy: JC76E0407836 của bị cáo Huỳnh T D để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

Tiếp tục tạm giữ: Tiền V Nam 18.000.000 đồng và 01 (một) xe mô tô hai bánh, biển số 51F5-5689, nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn: đỏ, số khung: NF110M-0014648, số máy: NF110ME-0014648 của bị cáo Nguyễn Thạch V để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

Tiếp tục tạm giữ: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone11 ProMax, màu đen, màn hình cảm ứng, số Imei: 353901104192606 và 01 (một) xe mô tô hai bánh, biển số 60B7-321.76, nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, màu sơn: xanh - bạc, số khung: 0610FY023462, số máy: G3D4E-023471 của bị cáo Lê Quốc V để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành

vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Hà Hoàng G, anh Đặng L Quý, anh Nguyễn Văn Đ, chị Đỗ Thị V, chị Huỳnh Minh T và chị Nguyễn Thị Cẩm T có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt; người làm chứng bà Hà Thị P và chị Nguyễn Thị Hồng Đ vắng mặt. Xét thấy, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng nêu trên đã có lời khai cụ thể, rõ ràng tại cơ quan điều tra và việc vắng mặt của những người nêu trên không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng nêu trên là phù hợp với quy định tại các điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Các bị cáo Huỳnh T D, Nguyễn Thạch V, Đoàn Trung T, Lê Quốc V, Nguyễn Hữu Đ, Nguyễn Minh L và Phan Thái B đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ để xác định:

Trong khoảng thời gian từ 10 giờ đến 14 giờ 30 phút ngày 03/6/2021 tại quán cà phê B V thuộc ấp TM, xã MĐ, huyện M, tỉnh Bến Tre được sự đồng ý của Phan Thái B, Huỳnh T D đã có hành vi làm cái lắc tài xỉu được thua bằng tiền với Nguyễn Thạch V, Đoàn Trung T, Lê Quốc V, Nguyễn Hữu Đ và Nguyễn Minh L thì bị Công an huyện M, tỉnh Bến Tre phát hiện bắt quả tang cùng tang vật. Số tiền đánh bạc và sẽ dùng vào việc đánh bạc phải chịu trách nhiệm hình sự đối với: Huỳnh T D, Nguyễn Thạch V là 16.040.000 đồng (gồm: 600.000 đồng tiền tại chiếu bạc, tiền D dùng đánh bạc là 13.200.000 đồng, tiền V dùng đánh bạc là 400.000 đồng, tiền V dùng đánh bạc là 240.000 đồng, tiền Đ dùng đánh bạc là 300.000 đồng và 1.300.000 đồng tiền D thắng bảo); Nguyễn Minh L là 15.440.000 đồng (gồm: tiền D dùng đánh bạc là 13.200.000 đồng, tiền V dùng đánh bạc là 400.000 đồng, tiền V dùng đánh bạc là 240.000 đồng, tiền Đ dùng đánh bạc là 300.000 đồng và 1.300.000 đồng tiền D thắng bảo); Lê Quốc V, Nguyễn Hữu Đ là 14.740.000 đồng (gồm: 600.000 đồng tiền tại chiếu bạc, tiền D dùng đánh bạc là 13.200.000 đồng, tiền V dùng đánh bạc là 400.000 đồng, tiền V dùng đánh bạc là 240.000 đồng, tiền Đ dùng đánh bạc là 300.000 đồng); Đoàn Trung T là 1.200.000 đồng và có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc trái phép.

Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm sự, có đủ sức khỏe và điều kiện kinh tế để lao động chân chính tạo ra nguồn thu nhập hợp pháp nuôi sống bản thân và gia đình nhưng vì động cơ tư lợi cá nhân ham muốn có tiền tiêu xài một cách dễ dàng mà không cần phải lao động vất vả, các bị cáo biết rõ hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến trật tự

công cộng, tác động tiêu cực đến sự quản lý hành chính của Nhà nước nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Huỳnh T D, Nguyễn Thạch V, Đoàn Trung T, Lê Quốc V, Nguyễn Hữu Đ, Nguyễn Minh L và Phan Thái B phạm “Tội đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, Cáo trạng số: 38/CT-VKSMCN ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre truy tố hành vi phạm tội của các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật nên được chấp nhận.

Đối với anh Hà Hoàng G, anh Nguyễn Văn L chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc và số tiền đánh bạc chưa đến 5.000.000 đồng nên không đủ yếu tố cấu thành tội phạm theo quy định. Do đó, Công an huyện M, tỉnh Bến Tre ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với anh Bùi T H có nhận từ bị cáo D số tiền 1.300.000 đồng (tiền thắng bảo) để mua đồ ăn và trả tiền nước uống cho bị cáo B nhưng H không hưởng lợi từ số tiền này nên không xem xét, xử lý.

Đối với chị Đỗ Thị V vào ngày bị cáo D thực hiện hành vi đánh bạc thì không biết việc bị cáo B cho bị cáo D mượn nhà để tổ chức đánh bạc và không có mặt tại hiện trường lúc bắt quả tang; chị Nguyễn Thị Cẩm T có đến quán của bị cáo B để cho bị cáo D mượn tiền nhưng không tham gia đánh bạc nên không xem xét, xử lý.

Đối với một số người khác có tham gia đặt cược với bị cáo D từ một đến hai ván nhưng đã nghỉ và ra về trước khi bắt quả tang và do không xác định được nhân thân, địa chỉ nên không đủ cơ sở để xem xét, xử lý.

[4] Trong lượng hình Hội đồng xét xử xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo, cụ thể:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) được áp dụng đối với các bị cáo. Ngoài ra, bị cáo D có ông, bà nội được tặng Huân chương kháng chiến; bị cáo Đ có bà nội được tặng Huân chương kháng chiến; bị cáo T có cha ruột là thương binh hạng 2/4; bị cáo L có ông, bà nội và cha ruột là người có công với cách mạng; bị cáo V hiện đang nuôi hai con nhỏ - đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4.3] Về nhân thân: Các bị cáo D, Đ có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; bị cáo L mặc dù khi thực hiện hành vi phạm tội không có tiền án, tiền sự nhưng trước đây đã bị cơ quan có thẩm quyền ra quyết định đưa vào cơ sở giáo dục tại Cơ sở giáo dục Bến Giá, cho thấy bị cáo không có ý thức tuân thủ pháp luật; các bị cáo V, V, T và B có nhân thân xấu, trước khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đều có 01 tiền sự, từ đó cho thấy các bị cáo không có ý thức tuân thủ pháp luật.

Các bị cáo D, V, T, V, Đ và L có cùng ý chí khi thực hiện hành vi phạm tội là cùng tham gia đặt cược dưới hình thức lắc tài xỉu nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn không có sự phân công, câu kết chặt chẽ khi thực hiện tội phạm. Riêng đối với bị cáo B, mặc dù bị cáo không trực tiếp tham gia đánh bạc, không thu tiền sâu, chỉ thu lợi nhuận từ việc bán nước giải khát cho người tham gia đánh bạc nhưng việc bị cáo B cho bị cáo D mượn nhà để tổ chức đánh bạc và tạo điều kiện về địa điểm cho các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc nên bị cáo B phải chịu trách nhiệm hình sự về đồng phạm tội đánh bạc với các bị cáo khác. Xét thấy, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định và số tiền dùng vào việc đánh bạc không lớn. Bên cạnh đó, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn mà áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền cũng đủ để cải tạo giáo dục các bị cáo, đồng thời thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Do hình phạt chính được áp dụng đối với các bị cáo là hình phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền theo khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, tỉnh Bến Tre trả cho Hà Hoàng G: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu đen, màn hình cảm ứng, số Imei 1: 86757504051947501, số Imei 2: 86757504051948301; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Tab A06, màn hình cảm ứng, số Imei: 355755086274440 và 01 (một) xe mô tô hai bánh, biển số 63B3-818.79, nhãn hiệu Honda, số loại: Airblade, màu sơn: đỏ - đen, số khung: 6319HZ045455, số máy: JF63E2271839. Trả cho Bùi Tấn D: Tiền V Nam 600.000 đồng. Trả cho Nguyễn Văn Đ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màn hình cảm ứng và tiền V Nam 25.600.000 đồng. Trả cho Nguyễn Văn L: Tiền V Nam 800.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A11, màu đen, màn hình cảm ứng, số Imei 1: 356416111729040, số Imei 2: 356417111729048; 01 (một) điện thoại Nokia bàn phím, màu xanh, số Imei: 355812098379943 và 01 (một) xe mô tô hai bánh, biển số 71B1-178.73, nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn: đen - trắng, số khung: C640BY501759, số máy: 5C64-501762. Trả cho Bùi T H: Tiền V Nam 24.600.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu

Sam sung Galaxy A11, màu trắng, màn hình cảm ứng, số Imei 1: 355629113044066, số Imei 2: 355630113044064 và 01 (một) xe mô tô hai bánh, biển số 59X2-059.51, nhãn hiệu Honda, số loại: Airblade, màu sơn: đen - bạc, số khung: 4AY-120772, số máy: 27E-0123689. Trả cho Đặng L Quý: Tiền V Nam 18.500.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, số Imei: 353094102773476 và 01 (một) xe mô tô hai bánh, biển số 71B3-325.55, nhãn hiệu xe Honda, số loại SH 150i, màu sơn: trắng - đen, số khung: 2515GY017831, số máy: KF26E0017695. Trả cho Nguyễn Thị Cẩm T: Tiền V Nam 2.550.000 đồng và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màn hình cảm ứng, số Imei: 352978093277367. Trả cho Đỗ Thị V: Tiền V Nam 1.500.000 đồng; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, màu xanh, số Imei: 351406669581757; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, loại bàn phím, số Imei: 356819635762464 và 01 (một) xe mô tô hai bánh, biển số 71B4-104.82, nhãn hiệu Honda, số loại: Vario, màu sơn: xanh - đen, số khung: 4114KK678466, số máy: KF41E1681153. Trả cho Huỳnh Minh T: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, màu vàng, số Imei: 355347080970102 theo Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 36/QĐ-ĐCSHS ngày 08 tháng 7 năm 2022. Xét thấy, việc trao trả vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, tỉnh Bến Tre là phù hợp theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự nên ghi nhận.

Tiền V Nam 16.140.000 đồng (gồm: 600.000 đồng tiền thu tại chiếu bạc; 14.500.000 đồng tiền D thắng bạc; 400.000 đồng tiền thu của Nguyễn Thạch V; 100.000 đồng tiền thu của Nguyễn Minh L; 240.000 đồng tiền thu của Lê Quốc V; 300.000 đồng tiền thu của Nguyễn Hữu Đ) là tiền các bị cáo dùng để đánh bạc nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 bộ tài xiu (gồm: 03 hột xí ngầu, 01 đĩa sành và 01 nắp nhựa màu đen) là công cụ phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn Iphone 11 Pro Max, màu xanh, màn hình cảm ứng, số Imei: 353897109424590 có gắn sim 0369650053 thuộc sở hữu của bà Nguyễn Thị Hồng Đ và không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bà Đ.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, bàn phím, màu đen, số Imei: 352055020507891 thuộc sở hữu của bị cáo D và không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo D.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A02S, màu đen, màn hình cảm ứng, số Imei 1: 352845141930067, số Imei 2: 353051561930062 thuộc sở hữu của bị cáo V và không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo V.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu đỏ, số Imei: 356575105723069 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu đỏ, màn hình

cảm ứng, số Imei: 359169070039821 thuộc sở hữu của bị cáo L và không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo L.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen bị mất nguồn, màn hình bị vỡ nên không kiểm tra được số Imei thuộc sở hữu của bị cáo Đ và không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo Đ.

Đối với 01 (một) điện thoại Nokia, bàn phím, màu trắng - đỏ - đen, số Imei: 357740106234909 thuộc sở hữu của bị cáo T và không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo T.

Đối với tiền V Nam 50.000.000 đồng và 01 (một) xe mô tô hai bánh, biển số 71B3-828.12, nhãn hiệu Honda, số loại: Future Fi, màu sơn: xanh - bạc, số khung: RLHJC7633JZ074550, số máy: JC76E0407836 thuộc sở hữu của bị cáo D và để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án nên tiếp tục tạm giữ.

Đối với tiền V Nam 18.000.000 đồng và 01 (một) xe mô tô hai bánh, biển số 51F5-5689, nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn: đỏ, số khung: NF110M-0014648, số máy: NF110ME-0014648 thuộc sở hữu của bị cáo V và để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án nên tiếp tục tạm giữ.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 ProMax, màu đen, màn hình cảm ứng, số Imei: 353901104192606 và 01 (một) xe mô tô hai bánh, biển số 60B7-321.76, nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, màu sơn: xanh - bạc, số khung: 0610FY023462, số máy: G3D4E-023471 thuộc sở hữu của bị cáo V và để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án nên tiếp tục tạm giữ.

[7] Về án phí sơ thẩm:

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố các bị cáo Huỳnh T D, Nguyễn Thạch V, Đoàn Trung T, Lê Quốc V, Nguyễn Hữu Đ, Nguyễn Minh L, Phan Thái B phạm “Tội đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 58 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Huỳnh T D 65.000.000 đồng (Sáu mươi lăm triệu đồng).

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 58 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Thạch V 45.000.000 đồng (Bốn mươi lăm triệu đồng).

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 58 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Đoàn Trung T 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng).

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 58 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Lê Quốc V 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng).

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 58 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Đ 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 58 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Minh L 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 58 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Phan Thái B 45.000.000 đồng (Bốn mươi lăm triệu đồng).

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Tiền V Nam 16.140.000 đồng (Mười sáu triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng).

Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ tài xỉu (gồm: 03 hộp xì ngầu, 01 đĩa sành và 01 nắp nhựa màu đen).

Trả lại cho bà Nguyễn Thị Hồng Đ: 01 (một) điện thoại di động nhãn Iphone 11 Pro Max, màu xanh, màn hình cảm ứng, số Imei: 353897109424590 có gắn sim 0369650053.

Trả lại cho bị cáo Huỳnh T D: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, bàn phím, màu đen, số Imei: 352055020507891.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thạch V: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A02S, màu đen, màn hình cảm ứng, số Imei 1: 352845141930067, số Imei 2: 353051561930062.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh L: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu đỏ, số Imei: 356575105723069 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu đỏ, màn hình cảm ứng, số Imei: 359169070039821.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hữu Đ: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen bị mất nguồn, màn hình bị vỡ.

Trả lại cho bị cáo Đoàn Trung T: 01 (một) điện thoại Nokia, bàn phím, màu trắng - đỏ - đen, số Imei: 357740106234909.

Tiếp tục tạm giữ: Tiền V Nam 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) và 01 (một) xe mô tô hai bánh, biển số 71B3-828.12, nhãn hiệu Honda, số loại: Future Fi, màu sơn: xanh - bạc, số khung: RLHJC7633JZ074550, số máy: JC76E0407836 để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án cho bị cáo Huỳnh T D.

Tiếp tục tạm giữ: Tiền V Nam 18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng) và 01 (một) xe mô tô hai bánh, biển số 51F5-5689, nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn: đỏ, số khung: NF110M-0014648, số máy: NF110ME-0014648 để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án cho bị cáo Nguyễn Thạch V.

Tiếp tục tạm giữ: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone11 Pro Max, màu đen, màn hình cảm ứng, số Imei: 353901104192606 và 01 (một) xe mô tô hai bánh, biển số 60B7-321.76, nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, màu sơn: xanh - bạc, số khung: 0610FY023462, số máy: G3D4E-023471 để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án cho bị cáo Lê Quốc V.

Vật chứng nêu trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Bến Tre tạm giữ theo Biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 29 tháng 9 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện M, tỉnh Bến Tre với Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Bến Tre và Biên lai thu tiền số 0001872 ngày 29 tháng 9 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Bến Tre.

[3] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Huỳnh T D, Nguyễn Thạch V, Đoàn Trung T, Lê Quốc V, Nguyễn Hữu Đ, Nguyễn Minh L và Phan Thái B mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

[4] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện M;
- Công an huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- UBND xã HM;
- UBND xã MĐ;
- UBND thị trấn TB;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Nguyễn Hồng Dân